

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.

Đón yêu cầu Giải quyết.

Kính gửi: Khu Tịch UBND xã Ba v.

Tôi tên: Trần Thị Kiệt. Sinh năm 1960.

Hiện cư trú tại: Thôn Gá Đức - xã Ba v., Tỉnh Quảng Ngãi

Nay tôi viết đơn này yêu cầu một việc như sau.

Vào lúc 8 giờ 30 phút tôi đi xem rẫy tại km 49.
và phát hiện ông Lê Thơm Ba tự ý đem xe máy
múc, múc dòng phèn đất và làm hàng rào bằng
sét trên thửa đất của gia đình tôi đã canh tác từ
năm 2001 và được nhà nước cấp GEN QSDĐ từ
năm ngày 10, tháng 6 năm 2008 đến nay, nay tôi
viết đơn này yêu cầu UBND xã Ba v. xem xét và giải
quyết cho tôi, và buộc ông Lê Thơm Ba thứ nhất
phải tháo gỡ ngay hàng rào trên đất của tôi đang
sử dụng, thứ hai) buộc ông Lê Thơm Ba phải trả
lại phần đất đã múc phèn và lấp chìm và bồi thường
số cây keo mà gia đình tôi đã trồng trên đất từ năm
2019 đến nay cho gia đình tôi. Do đó tôi viết đơn này
gửi đến UBND xã Ba v. xem xét và giải quyết dứt khoát cho tôi.
Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ba v. ngày 10/12/2025
Người viết đơn
Ký
Trần Thị Kiệt

Có ghi kèm GCN QSDĐ

1) thửa đất số 332 2) tờ bản đồ số 6

cấp ngày 10, tháng 6, 2008.

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN BA TÔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

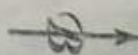
Họ ông : Phạm Ngọc Hóng
Sinh năm 1962, số CMND 210776013, ngày cấp 15/09/1979 nơi cấp Công An Nghĩa Bình
Địa chỉ thường trú: Thôn Gà Vực - Xã Ba Vĩ - Huyện Ba Tô - Quảng Ngãi
bà Trần Thị Kiệt Sinh năm 1964, số CMND 210993659 cấp ngày 04/07/1996 nơi cấp công
an Nghĩa Bình
Địa chỉ thường trú: Thôn Gà Vực - Xã Ba Vĩ - Huyện Ba Tô - Quảng Ngãi

II- Thửa đất được quyền sử dụng

- | | |
|---|--------------------|
| 1. Thửa đất số: 332 | 2. Tờ bản đồ số: 6 |
| 3. Địa chỉ thửa đất: Gò Ri - Thôn Gà Vực, Xã Ba Vĩ, Huyện Ba Tô, Tỉnh Quảng Ngãi | |
| 4. Diện tích:
Bảng chữ: (chín ngàn sáu mươi ba mét vuông)
5. Hình thức sử dụng đất: + Sử dụng riêng: 9063,0 m ²
+ Sử dụng chung: không m ² | |
| 6. Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm | |
| 7. Thời hạn sử dụng: Đến 10/06/2058 | |
| 8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất | |

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú



Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
Số chứng nhận quyền sử dụng đất: 41/SCN/GT
Ngày 12/06/2008 năm 2008

Tỷ lệ 1:20000



Ngày 12 tháng 6 năm 2008
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Thương